

KỲ THI KIỂM TRA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2020 -2021

SỞ GD - ĐT
TRƯỜNG THPT.....

PHIẾU TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM

Chữ ký của giám thị

KIỂM TRA MÔN:.....THỜI GIAN:.....PHÒNG THI:.....

Số câu đúng:/.....		Nhận xét của giáo viên	
Điểm			

HỌ VÀ TÊN

LỚP.....

Lưu ý:

- Ghi đầy đủ các mục, giữ phiếu phẳng
- Bôi đen đáp án tương ứng với số câu trong đề
- Bài kiểm tra được chấm bằng máy, học sinh tô đậm, vào khít với ô tròn giới hạn. **TUYỆT ĐỐI** không được sửa chữa đáp án.

ĐIỂM SỐ

SỔ BÁO DANH

--	--	--	--	--	--

MÃ ĐỀ

--	--	--

0	0	0	0	0	0
1	1	1	1	1	1
2	2	2	2	2	2
3	3	3	3	3	3
4	4	4	4	4	4
5	5	5	5	5	5
6	6	6	6	6	6
7	7	7	7	7	7
8	8	8	8	8	8
9	9	9	9	9	9

0	0	0
1	1	1
2	2	2
3	3	3
4	4	4
5	5	5
6	6	6
7	7	7
8	8	8
9	9	9

TỔ KÍNH SỐ BẢO DANH VÀ MÃ ĐỀ

TỔ KÍN SỐ BÁO DANH VÀ MÃ ĐỀ

A B C D

21 ○ ○ ○ ○
22 ○ ○ ○ ○
23 ○ ○ ○ ○
24 ○ ○ ○ ○
25 ○ ○ ○ ○
26 ○ ○ ○ ○
27 ○ ○ ○ ○
28 ○ ○ ○ ○
29 ○ ○ ○ ○
30 ○ ○ ○ ○

■ A B C D

31 ○ ○ ○ ○
32 ○ ○ ○ ○
33 ○ ○ ○ ○
34 ○ ○ ○ ○
35 ○ ○ ○ ○
36 ○ ○ ○ ○
37 ○ ○ ○ ○
38 ○ ○ ○ ○
39 ○ ○ ○ ○
40 ○ ○ ○ ○

■ A B C D

1	☐	☐	☐	☐
2	☐	☐	☐	☐
3	☐	☐	☐	☐
4	☐	☐	☐	☐
5	☐	☐	☐	☐
6	☐	☐	☐	☐
7	☐	☐	☐	☐
8	☐	☐	☐	☐
9	☐	☐	☐	☐
10	☐	☐	☐	☐
■	A	B	C	D
41	☐	☐	☐	☐
42	☐	☐	☐	☐
43	☐	☐	☐	☐
44	☐	☐	☐	☐
45	☐	☐	☐	☐
46	☐	☐	☐	☐
47	☐	☐	☐	☐
48	☐	☐	☐	☐
49	☐	☐	☐	☐
50	☐	☐	☐	☐

■ A B C D

11	☐	☐	☐	☐
12	☐	☐	☐	☐
13	☐	☐	☐	☐
14	☐	☐	☐	☐
15	☐	☐	☐	☐
16	☐	☐	☐	☐
17	☐	☐	☐	☐
18	☐	☐	☐	☐
19	☐	☐	☐	☐
20	☐	☐	☐	☐
☒ A	☐	☐	☐	☐
☐ B	☐	☐	☐	☐
☐ C	☐	☐	☐	☐
☐ D	☐	☐	☐	☐
51	☐	☐	☐	☐
52	☐	☐	☐	☐
53	☐	☐	☐	☐
54	☐	☐	☐	☐
55	☐	☐	☐	☐
56	☐	☐	☐	☐
57	☐	☐	☐	☐
58	☐	☐	☐	☐
59	☐	☐	☐	☐
60	☐	☐	☐	☐